

Số: 1889 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
“Chăn nuôi bò sữa tại tiểu khu 146, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi bò sữa tại tiểu khu 146, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk”, họp ngày 15 tháng 4 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi bò sữa tại tiểu khu 146, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Công văn số 173/CV-CTY ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Công ty cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi bò sữa tại tiểu khu 146, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Dự án thực hiện trên tổng diện tích 903,48 ha trong đó:

- Trồng cỏ phục vụ chăn nuôi bò trên diện tích 696,00 ha;
- Khoanh nuôi, quản lý bảo vệ rừng với diện tích 52,78 ha;
- Đất ven khe, suối không khai hoang với diện tích 39,70 ha;

- Xây dựng chuồng trại, khu chăn thả và các công trình hạ tầng phục vụ chăn nuôi, trồng cỏ với tổng diện tích 115,00 ha.

## 2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Lập phương án tận thu tài nguyên rừng trong phạm vi thực hiện Dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.2. Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 14:2008/BTNMT về nước thải sinh hoạt, QCVN 05:2013/BTNMT về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT về một số chất độc hại trong không khí xung quanh, QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án.

2.3. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

2.4. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng quản lý khu vực rừng được giao quản lý bảo vệ theo các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng.

2.5. Có biện pháp quản lý đội ngũ cán bộ, lực lượng lao động nhằm ngăn chặn các hành vi chặt phá cây rừng và săn bắt động vật hoang dã trái phép ở khu vực thực hiện Dự án.

2.6. Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và lưu giữ số liệu để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra khi cần thiết.

## 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chỉ được tiến hành các hoạt động khai hoang trên diện tích đất được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Khoanh định ranh giới của Dự án và chỉ được triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất theo các quy định pháp luật hiện hành.

3.3. Tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo tồn đa dạng sinh học.

3.4. Chỉ được sử dụng những giống cây trồng, vật nuôi, hóa chất bảo vệ thực vật, các loại thuốc thú y, vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất được phép sử dụng và lưu hành tại Việt Nam trong quá trình triển khai Dự án.

## **Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án.



2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với khoản 1 và khoản 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án, là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Công ty cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk;
- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở TN&MT tỉnh Đắk Lắk;
- Thanh tra Bộ, TCQLĐĐ, Cục QLTTN;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (04). HH.14



**BỘ TRƯỞNG**

Nguyễn Minh Quang